TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 25/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 2, ngày 29 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự hôn nhân và gia đình thụ lý số 513/2017/TLST–HNGĐ ngày 20/12/2017 về việc "Thuận tình ly hôn", giữa:

Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Đường X, phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Phạm Văn P, sinh năm 1983

Địa chỉ: Đường H, phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Đường X, phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Phạm Văn P, sinh năm 1983

Địa chỉ: Đường H, phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 41, quyển số 01/2010 của Ủy ban nhân dân phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh)

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Cả hai thống nhất giao hai con chung Phạm Hoàng Kim T, sinh ngày 30/5/2012 và Phạm Hoàng Gia B, sinh ngày 29/11/2014 cho bà Nguyễn Thị Kim L trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Kim L không yêu cầu ông Phạm Văn P phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên thi hành tại Chi cục Thi hành án có thẩm quyền.

Ông Phạm Văn P được quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì quyền lợi của con chung khi cần thiết hai bên đều có thể xin thay đổi việc nuôi dưỡng hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về Lệ phí: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Nguyễn Thị Kim L tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0008736 do Chi cục thi hành án Quận 2 lập ngày 20/12/2017. Bà L đã nộp đủ lệ phí việc dân sự. Ông P không phải chịu lệ phí việc dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân phường M, Quận N
- Lưu (VT), hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hà Thị Hoài